

Bản án số: 38/2021/HS-ST.

Ngày 16/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lương Văn Ánh.

+ Ông Cao Đức Hùng.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa hình sự sơ thẩm số 24/TB-TA ngày 29/11/2021 đối với bị cáo:

Trần Đình C (*tên gọi khác: Minh*); sinh ngày 08/12/1977 tại thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Trần Thị L, sinh năm 1935; vợ tên Mai Thị P, sinh năm 1979; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* chị Hà Thị Thu T, sinh năm 1992. Có mặt.

- *Người làm chứng:* ông Hà Ngọc H, sinh năm 1957. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, sau khi uống rượu, bị cáo đã mang một cái thang bằng sắt của mình đi bộ đến quán cắt tóc “*Thu Thù*” tại tổ dân phố Lãnh Thượng 1, thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn do chị T làm chủ với mục đích gỡ và ném vỡ ngói của quán cắt tóc này (*do trước đó giữa bị cáo và chị T đã có mâu thuẫn*). Tại đây, bị cáo dựng cái thang tựa vào tường bên trái của quán cắt tóc để leo lên mái lợp ngói. Khi leo lên mái ngói phía sau của quán cắt tóc, bị cáo dùng tay gỡ từng viên ngói, ném tới mái phía trước và bên trái của quán cắt tóc làm ngói rơi xuống đất và bên trong quán, gây bể ngói và hư hỏng một số tài sản bên trong. Một lúc sau, ông H nhìn thấy nên leo lên ngăn cản không cho bị cáo đập phá nữa, rồi nắm tay kéo bị cáo xuống đất và điện báo Công an thị trấn Đông Phú đến làm việc.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi làm hư hỏng tài sản, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Quế Sơn kết luận: 200 viên ngói cũ bị vỡ, giá trị thiệt hại là 720.000 đồng; 16 tấm la phong trần thả bị vỡ, giá trị thiệt hại là 1.600.000 đồng; 01 tấm kính được bọc khung kim loại làm giá để đồ có kích thước (200cm x 40cm) bị vỡ, giá trị thiệt hại là 50.000 đồng; 01 cái micro kết hợp với loa không dây bị gãy, giá trị thiệt hại là 800.000 đồng; 01 cái tông đơ bị hư, giá trị thiệt hại là 320.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại: 3.490.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 mảnh ngói cũ, 01 mảnh kính, 01 mảnh la phong trần thả, 01 micro kết hợp loa không dây, nhãn hiệu Value, 01 cái tông đơ nhãn hiệu Mozhu có chiều dài 35cm, phần bản rộng nhất là 04 cm, dày 0,3 cm. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T. Đối với cái thang sắt bị cáo dùng để leo lên mái ngói, đã bị mất nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSQS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 12.200.000 đồng.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy người làm chứng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đối chiếu với lời khai những người tham gia tố tụng khác, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, bị cáo đã dùng thang leo lên mái ngói của quán hớt tóc “Thu Thùy” do chị T làm chủ, dùng tay gỡ các viên ngói ném về bên trái và mái ngói phía trước của quán, gây thiệt hại tài sản trị giá 3.490.000 đồng.

Như vậy, bị cáo đã phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 31/CT-VKSQS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 600.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: chị T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 12.800.000 đồng, trong đó thiệt hại về tài sản là 6.000.000 đồng và thiệt hại do hư hỏng quán, không làm tóc được trong 17 ngày giáp tết là 400.000 đồng/ngày x 17 ngày = 6.800.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Bị cáo đã bồi thường số tiền 600.000 đồng. Do đó, bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 12.200.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Đình C phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo C 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án (16 - 12 - 2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị Hà Thị Thu T số tiền 12.200.000 (*mười hai triệu hai trăm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 610.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/12/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(đã giải thích quy định của pháp luật về án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quế Sơn;
- Bộ phận hồ sơ (đội tổng hợp)
CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ